

Số: 01/2020/QĐST-HNGĐ

Việt Yên, ngày 16 tháng 01 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VIỆT YÊN, TỈNH BẮC GIANG**

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 – Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 – Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 01/2019/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 12 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1-Anh Lê Đức P, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Thôn P, xã T, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

2-Chị Trần Thúy N, sinh năm 1991.

HKTT: Thôn P, xã T, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

Nơi ở: Thôn B, xã L, huyện T, tỉnh Bắc Giang.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Lê Đức P và chị Trần Thúy N đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, hai bên không thể chung sống với nhau được nữa. Anh P và chị N thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Sau khi ly hôn anh Lê Đức P và chị Trần Thúy N thỏa thuận chị N được nuôi con chung của vợ chồng là Lê Kim L, sinh ngày 03/12/2017; anh P có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho chị N mỗi tháng 3.000.000đồng (*Ba triệu đồng*), thời điểm cấp dưỡng tính từ tháng 01/2020 đến khi con chung đủ 18 tuổi.

[3] Tài sản, công nợ, ruộng canh tác: Anh P và chị N đều trình bày không có vướng mắc gì. Sau khi ly hôn không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Anh Lê Đức P tự nguyện chịu cả lệ phí ly hôn sơ thẩm và chịu lệ phí cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Lê Đức P và chị Trần Thúy N thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Chị Trần Thúy N được nuôi con chung của vợ chồng là Lê Kim L, sinh ngày 03/12/2017. Anh Lê Đức P có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho chị Trần Thúy N mỗi tháng 3.000.000đồng (*Ba triệu đồng*), thời điểm cấp dưỡng tính từ tháng 01/2020 đến khi con đủ 18 tuổi.

Anh Lê Đức P có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở anh P thực hiện quyền này.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu.
- Về các vấn đề khác: Không yêu cầu.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Lê Đức P phải chịu 150.000đồng lệ phí ly hôn và 150.000 đồng lệ phí cấp dưỡng nuôi con, được trừ vào số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) anh P đã nộp tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án theo biên lai số 0001021 ngày 20/12/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang (Xác nhận anh Lê Đức P đã nộp đủ lệ phí).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Việt Yên;
- Chi cục THADS h.Việt Yên;
- UBND xã T;
- Các đương sự;
- Lưu HS vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký

Vũ Văn Hợp